

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/HSST.

Ngày: 22/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Quýnh; bà Trần Thị Liên.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà – Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên toà: Ông Trần Đình Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 22/8/2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2017/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Lương Thị T - sinh năm 1971;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 7/10;

Bố đẻ: Ông Lương Đức L; Mẹ đẻ: bà Đặng Thị S;

Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2017 đến ngày 12/6/2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương

Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Chị Trương Thị Hồng N, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Chị Bùi Thị H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Chị Đinh Thị T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số a, phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Lương Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào tháng 5 năm 2017, Lương Thị T thuê của ông Nguyễn Văn T trú tại thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương 01 căn nhà có 03 phòng ngủ và 01 phòng khách thuộc Thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương để mở quán cà phê “TT”. Ngày 04/7/2017, Trương Thị Hồng N sinh năm 1987 trú tại xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên và Bùi Thị H, sinh năm 1980 trú tại xã B, huyện K, tỉnh Hòa Bình đến gặp T để xin làm nhân viên phục vụ quán, T đồng ý. N và H bàn bạc với T để N và H bán dâm cho khách mua dâm tại phòng ngủ của quán, thỏa thuận: T đứng ra thu tiền bán dâm 200.000 đồng/người/lượt, số tiền này T chia cho gái bán dâm là N và H hưởng 100.000 đồng, T hưởng 100.000 đồng. Khoảng 21 giờ 25 phút ngày 06/6/2017, Nguyễn Văn C sinh năm 1975 và Phạm Văn B sinh năm 1990 cùng trú tại phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương vào quán cà phê “TT”, C đặt vấn đề mua dâm 02 nhân viên nữ trong quán với T để phục vụ C và B, T đồng ý và bảo C giá mua dâm là 200.000 đồng/người/lượt. C đồng ý và đưa cho T số tiền 400.000 đồng. Sau đó, C đi cùng với N lên phòng ngủ tầng 2 của quán để thực hiện hành vi mua bán dâm, B đi cùng H vào phòng ngủ ở ngay cạnh quầy lễ tân của quán để thực hiện hành vi mua bán dâm. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi C và B đang thực hiện hành vi mua bán dâm với N và H thì bị Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại chỗ C và N 01 vỏ bao cao su màu trắng nhãn hiệu comdom Hualei, kích thước 2x5cm đã bị xé rách, 01 bao cao su C đang sử dụng, thu giữ tại chỗ B và H 01 vỏ bao cao su màu trắng nhãn hiệu Comdom Hualei, kích thước 2x5cm đã bị xé rách, 01 bao cao su Bắc đang sử dụng. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với

Lương Thị T, thu giữ trong túi quần Tsố tiền 400.000đồng là tiền mua dâm C trả T. Khám xét khẩn cấp quần cà phê “TT”, thu giữ 02 hộp bao cao su nhãn hiệu Comdom Hualei, T khai để phục vụ khách mua dâm.

Về vật chứng: 02 vỏ bao cao su màu trắng nhãn hiệu Comdom Hualei, kích thước 2x5cm đã bị xé rách, 02 bao cao su đã qua sử dụng; 02 hộp Bao cao su nhãn hiệu Comdom hualei; số tiền 400.000 đồng Cơ quan điều tra đang quản lý chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 53/VKS-HS ngày 12/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố Lương Thị T về tội: "Chứa mại dâm" theo khoản 1 điều 254 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố về tội chứa mại dâm là đúng, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 254; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự. Khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Tuyên bố: Lương Thị T phạm tội: "Chứa mại dâm". Xử phạt: Lương Thị T từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ 2 vỏ bao cao su, 02 bao cao su đã sử dụng, 02 hộp bao cao su, tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền: 400.000đ. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326 buộc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với tang vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với lời khai của người làm chứng, đủ cơ sở kết luận

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 06/6/2017, tại quán Cà phê “TT” ở thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương do Lương Thị T làm chủ, T có hành vi cho Trương Thị Hồng N và Bùi Thị H bán dâm cho Nguyễn Văn C và Phạm Văn B lấy số tiền 400.000đồng thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang.

Bị cáo Lương Thị T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chứa chấp để người khác thực hiện hành vi mua, bán dâm tại địa điểm do mình quản lý là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Chứa mại dâm". Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, mại dâm là nguyên nhân làm lây truyền các loại bệnh nguy hiểm cho xã hội như HIV/AIDS, giang mai, gây mất trật tự tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: bị cáo đã hai lần bị xử lý về hình sự: Bản án số 16 ngày 29/6/2001 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xử phạt 30 tháng tù về tội Chứa mại dâm; Bản án số 86/2011/HSST ngày 30/12/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng qua đó nhận thấy bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xử lý về hình sự trong đó có 1 lần về hành vi chứa mại dâm nhưng không lấy đó là bài học để rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội chứa mại dâm. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc và phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Căn cứ khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, HĐXX sẽ xem xét áp dụng mức hình phạt có lợi cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Tại khoản 5 Điều 254 Bộ luật hình sự có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: 02 vỏ bao cao su màu trắng nhãn hiệu Comdom Hualei, kích thước 2x5cm đã bị xé rách, 02 bao cao su đã qua sử dụng; 02 hộp bao cao su nhãn hiệu Comdom hualei nên tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 400.000đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu xung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chị Trương Thị Hồng N, chị Bùi Thị H có hành vi bán dâm, Công an huyện Nam Sách ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn C, anh Phạm Văn B có hành vi mua dâm, tuy nhiên Cơ quan điều tra xác minh tên, tuổi, địa chỉ theo cung cấp của C, B là không đúng nên không có căn cứ xử lý.

Đối ông Nguyễn Văn T là người cho bị cáo T thuê nhà nhưng không biết việc T sử dụng nhà để chứa mại dâm nên không xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị T phạm tội: "Chứa mại dâm"

Áp dụng: khoản 1 Điều 254, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự. Khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt: Bị cáo Lương Thị T **18 (Mười tám)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 06/6/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000đồng. Tịch thu cho tiêu hủy 02 vỏ bao cao su màu trắng nhãn hiệu Comdom hualei, kích thước 2x5cm đã bị xé rách, 02 bao cao su đã qua sử dụng; 02 hộp Bao cao su nhãn hiệu Comdom hualei (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 28/7/2017)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc Lương Thị Tuyết phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Sách;
- Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục thi hành án huyện Nam Sách;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu Toà; Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đoàn Thị Thu Thúy